CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
Date: 2026.11.06 15:33:00 +07'00'

Phụ lục XV
Appendix XV

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: 481/BC-2026 *TPHCM, ngày 05 tháng 11 năm 2026*
No: ..../BC-.... *..., month ... day ..... year ....*

BÁO CÁO
Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials.
To: - The State Securities Commission;
- The Hanoi Stock Exchange;
- Masan High-Tech Materials Corporation.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name *of individual/organisation:* **CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN MASAN** (**"Tầm nhìn Masan"**)/ ***MASAN HORIZON COMPANY LIMITED*** (**"Masan Horizon"**)
- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam/ *Vietnam*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:* 0309966871, do Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27/04/2010 (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm)/ *0309966871, initial issued by the Ho Chi Minh City Department of Finance on 27/04/2010 (as amended and supplemented from time to time)*
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:* Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/ *No. 23 Le Duan, Saigon Ward, Hochiminh City*
- Điện thoại/ *Telephone:* 028.6256 3862 Fax: 028.3827 4115 Email:..... Website:.....
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* Công ty mẹ/ *Parent company*

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu *có/ position at the public company, the fund management company on the registration date (if any):* …… và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: ..... (nêu rõ lý do*)/and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason):*

**: Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/This item is only for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company.*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch *(đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who Is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/publlc fund):*

- Họ và tên người nội bộ*/Name of internal person:*
- Quốc *tịch/Nationality:*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID *card/Passport No.:*
- Địa chỉ thường trú*/Permanent address:*
- Điện thoại liên hệ*/Telephone:* …… Fax: …… Email: ……..
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao *dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:*
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ*/Current position in the public company, the fund management company:*
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:*
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu *có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch*/Securities code:* MSR
Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)*/Underlying securities code (in case of covered warrants):*

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3*/Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:* 1.021.579.563 cổ phiếu, chiếm 92,45% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MSR/ *1,021,579,563 shares, equivalent to 92.45% of MSR's total outstanding shares*
Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm*)/Number, ownership percentage of underlying securities (as mentioned at item 3) held before trading the covered warrants (in case of covered warrants):*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng */Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type *of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred):* bán/ *sell*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/Number *of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading:* 110.497.342 cổ phiếu MSR/ *110,497,342 MSR shares*

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)*/Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).*

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type *of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap):* bán/ *sell*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded:* 55.138.174 cổ phiếu MSR/ *55,138,174 MSR shares*

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/the *value of executed transaction (calculated based on par value):* 551.381.740.000 VNĐ

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) đã giao dịch/ *Value of covered warrants traded (at the latest issuing price):*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, *ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction:* 966.441.389 cổ phiếu, chiếm 87,46% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MSR/ 966,441,389 *shares, equivalent to 87.46% of MSR's total outstanding shares*

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan*/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person:* 966.441.389 cổ phiếu, chiếm 87,46% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MSR/ 966,441,389 *shares, equivalent to 87.46% of MSR's total outstanding shares*

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants *:*

11. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction:* giao dịch thoả thuận

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time:* từ/*from* ngày 01/10/2026 đến/to ngày 30/10/2026

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The *reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):*

Giao dịch được thực hiện theo phương thức thoả thuận. Trong số lượng đã đăng ký, 55.138.174 cổ phiếu (4,99%) đã được bán cho The Elmet Group Co. như đã công bố ngày 24 tháng 9 năm 2026. Phần còn lại được đăng ký nhằm tạo sự linh hoạt cho Tầm nhìn Masan trong khuôn khổ chương trình tái cơ cấu sở hữu tại MSR và chiến lược phân bổ vốn của công ty mẹ. Tầm nhìn Masan đã dành phần khối lượng chưa thực hiện cho các quan hệ đối tác chiến lược trong khuôn khổ chương trình này. Các bước tiếp theo sẽ được công bố thông tin theo quy định.

The transaction was executed by put-through. Of the registered volume, 55,138,174 shares (4.99%) were sold to The Elmet Group Co. as announced on 24 September 2026. The balance was registered to provide Masan Horizon flexibility under the MSR ownership restructuring programme and its parent company's capital allocation strategy. Masan Horizon has reserved the unexecuted volume for strategic partnerships under that programme. Further steps will be disclosed in accordance with regulations.

**: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results:*

Nơi nhận:
Recipients:
- Như trên.

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)

CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN MASAN

Nguyễn Bích Hà Nguyên
Chủ tịch công ty